

## B. CÁC DẠNG TOÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI.

➤ DẠNG TOÁN 1: GIẢI BẤT PHƯƠNG TRÌNH DẠNG  $ax + b < 0$ .

### 1. Các ví dụ minh họa.

**Ví dụ 1:** Giải và biện luận bất phương trình sau.

a)  $mx + 6 \leq 2x + 3m$

b)  $x + m \quad m + x > 3x + 4$

c)  $m^2 + 9 \quad x + 3 \geq m \quad 1 - 6x$

d)  $m \quad m^2x + 2 < x + m^2 + 1$

#### Lời giải

a) Bất phương trình tương đương với  $m - 2 \quad x < 3m - 6$

Với  $m = 2$  bất phương trình trở thành  $0x \leq 0$  suy ra bất phương trình nghiệm đúng với mọi  $x$ .

Với  $m > 2$  bất phương trình tương đương với  $x < \frac{3m - 6}{m - 2} = 3$

Với  $m < 2$  bất phương trình tương đương với  $x > \frac{3m - 6}{m - 2} = 3$

#### Kết luận

$m = 2$  bất phương trình nghiệm đúng với mọi  $x$  (có tập nghiệm là  $S = \mathbb{R}$ ).

$m > 2$  bất phương trình có nghiệm là  $x < 3$  (có tập nghiệm là  $S = (-\infty; 3)$ )

$m < 2$  bất phương trình có nghiệm là  $x > 3$  (có tập nghiệm là  $S = (3; +\infty)$ )

b) Bất phương trình tương đương với  $m - 2 \quad x > 4 - m^2$

Với  $m = 2$  bất phương trình trở thành  $0x > 0$  suy ra bất phương trình vô nghiệm.

Với  $m > 2$  bất phương trình tương đương với  $x > \frac{4 - m^2}{m - 2} = -m - 2$

Với  $m < 2$  bất phương trình tương đương với  $x < \frac{4 - m^2}{m - 2} = -m - 2$

#### Kết luận

$m = 2$  bất phương trình vô nghiệm

$m > 2$  bất phương trình có nghiệm là  $x > -m - 2$

$m < 2$  bất phương trình có nghiệm là  $x < -m - 2$

c) Bất phương trình tương đương với  $m + 3 \quad x \geq m - 3$

Với  $m = -3$  bất phương trình trở thành  $0x \geq -6$  suy ra bất phương trình nghiệm đúng với mọi  $x$ .

Với  $m \neq -3$  bất phương trình tương đương với  $x \geq \frac{m - 3}{m + 3}$

#### Kết luận

$m = -3$  bất phương trình nghiệm đúng với mọi  $x$ .

$m \neq -3$  bất phương trình có nghiệm là  $x \geq \frac{m - 3}{m + 3}$ .

d) Bất phương trình tương đương với  $\Leftrightarrow m^3 - 1 \quad x < m^2 - 2m + 1$

$\Leftrightarrow m - 1 \quad x < \frac{m - 1}{m^2 + m + 1}$  (vì  $m^2 + m + 1 = \left(m + \frac{1}{2}\right)^2 + \frac{3}{4} > 0$ )

Với  $m = 1$  bất phương trình trở thành  $0x < 0$  suy ra bất phương trình vô nghiệm.

Với  $m > 1$  bất phương trình tương đương với  $x < \frac{m - 1}{m^2 + m + 1}$

Với  $m < 1$  bất phương trình tương đương với  $x > \frac{m-1}{m^2+m+1}$

**Kết luận**

$m = 2$  bất phương trình vô nghiệm

$m > 1$  bất phương trình có nghiệm là  $x < \frac{m-1}{m^2+m+1}$

$m < 1$  bất phương trình có nghiệm là  $x > \frac{m-1}{m^2+m+1}$ .

**Ví dụ 2.** Tìm  $m$  để bất phương trình  $m^2 - m x + m < 6x - 2$  vô nghiệm.

**Lời giải**

Bất phương trình tương đương với  $m^2 - m - 6 x < -2 - m$

Rõ ràng nếu  $m^2 - m - 6 \neq 0 \Leftrightarrow \begin{cases} m \neq -2 \\ m \neq 3 \end{cases}$  bất phương trình luôn có nghiệm.

Với  $m = -2$  bất phương trình trở thành  $0x < 0$  suy ra bất phương trình vô nghiệm

Với  $m = 3$  bất phương trình trở thành  $0x < -5$  suy ra bất phương trình vô nghiệm

Vậy giá trị cần tìm là  $m = -2$  và  $m = 3$ .

**Ví dụ 3.** Tìm  $m$  để bất phương trình  $4m^2 2x - 1 \geq 4m^2 + 5m + 9 x - 12m$  có nghiệm đúng

$\forall x \in \mathbb{R}$ .

**Lời giải**

Bất phương trình tương đương với  $4m^2 - 5m - 9 x \geq 4m^2 - 12m$

Để đảm bảo thấy nếu  $4m^2 - 5m - 9 \neq 0 \Leftrightarrow \begin{cases} m \neq -1 \\ m \neq \frac{9}{4} \end{cases}$  thì bất phương trình không thể có nghiệm đúng

$\forall x \in \mathbb{R}$

Với  $m = -1$  bất phương trình trở thành  $0x \geq 16$  suy ra bất phương trình vô nghiệm

Với  $m = \frac{9}{4}$  bất phương trình trở thành  $0x \geq -\frac{27}{4}$  suy ra bất phương trình nghiệm đúng với mọi  $x$ .

Vậy giá trị cần tìm là  $m = \frac{9}{4}$ .

**Ví dụ 4.** Tìm  $m$  để bất phương trình  $4m^2 + 2m + 1 x - 5m \geq 3x - m - 1$  có tập nghiệm là

$[-1; +\infty)$ .

**Lời giải**

Bất phương trình tương đương với  $4m^2 + 2m - 2 x \geq 4m - 1 \Leftrightarrow m + 2 4m - 1 x \geq 4m - 1$

Với  $m + 2 4m - 1 = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} m = -2 \\ m = \frac{1}{2} \end{cases}$  thì bất phương trình vô nghiệm hoặc nghiệm đúng với mọi

$x$  do đó không thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Với  $m > \frac{1}{4} \Rightarrow m + 2 4m - 1 > 0$  bất phương trình tương đương với  $x \geq \frac{1}{m+2}$

Do đó để bất phương trình có tập nghiệm là  $[-1; +\infty)$  thì  $\frac{1}{m+2} = -1 \Leftrightarrow m = -3$  (không thỏa mãn)

Với  $-2 < m < \frac{1}{4} \Rightarrow m+2 > 0$  bất phương trình tương đương với  $x \leq \frac{1}{m+2}$  suy ra

$-2 < m < \frac{1}{4}$  không thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Với  $m < -2 \Rightarrow m+2 < 0$  bất phương trình tương đương với  $x \geq \frac{1}{m+2}$

Do đó để bất phương trình có tập nghiệm là  $[-1; +\infty)$  thì  $\frac{1}{m+2} = -1 \Leftrightarrow m = -3$  (thỏa mãn)

Vậy  $m = -3$  là giá trị cần tìm.

**Ví dụ 5:** Tìm  $m$  để hai bất phương trình sau tương đương

$$m-1 \leq x+2m-3 \geq 0(1) \text{ và } m+1 \leq x+m-4 \geq 0(2).$$

**Lời giải**

\* Với  $m = 1$  bất phương trình (1) trở thành  $0 \cdot x - 1 \geq 0$  (vô nghiệm), bất phương trình (2) trở thành

$$2x - 3 \geq 0 \Leftrightarrow x \geq \frac{3}{2} \text{ do đó hai bất phương trình không tương đương.}$$

\* Với  $m = -1$  bất phương trình (1) trở thành  $-2x - 5 \geq 0 \Leftrightarrow x \leq -\frac{5}{2}$ , bất phương trình (2) trở thành  $0 \cdot x - 5 \geq 0$  (nghiệm đúng với mọi  $x$ ) do đó hai bất phương trình không tương đương.

$$* \text{ Với } m > 1 \text{ ta có } 1 \Leftrightarrow x \geq \frac{3-2m}{m-1}, 2 \Leftrightarrow x \geq \frac{4-m}{m+1}$$

$$\text{Suy ra hai bất phương trình tương đương} \Leftrightarrow \frac{3-2m}{m-1} = \frac{4-m}{m+1}$$

$$\Leftrightarrow m^2 + 4m - 7 = 0 \Leftrightarrow m = -2 \pm \sqrt{11}$$

Đối chiếu với điều kiện  $m > 1$  suy ra  $m = -2 + \sqrt{11}$ .

\* Với  $-1 < m < 1$  ta có  $1 \Leftrightarrow x \leq \frac{3-2m}{m-1}, 2 \Leftrightarrow x \geq \frac{4-m}{m+1}$  do đó hai bất phương trình không tương đương.

$$* \text{ Với } m < -1 \text{ ta có } 1 \Leftrightarrow x \leq \frac{3-2m}{m-1}, 2 \Leftrightarrow x \leq \frac{4-m}{m+1}$$

$$\text{Suy ra hai bất phương trình tương đương} \Leftrightarrow \frac{3-2m}{m-1} = \frac{4-m}{m+1}$$

$$\Leftrightarrow m^2 + 4m - 7 = 0 \Leftrightarrow m = -2 \pm \sqrt{11}$$

Đối chiếu với điều kiện  $m < -1$  suy ra  $m = -2 - \sqrt{11}$

Vậy hai bất phương trình tương đương khi  $m = -2 \pm \sqrt{11}$ .

## 2. Các bài tập luyện tập.

**Bài 4.66:** Giải và biện luận các bất phương trình:

$$a) m(x-m) \leq x-1. \quad b) 3x+m^2 \geq m(x+3).$$

**Bài 4.67:** a) Tìm  $m$  để bất phương trình  $mx-2 \leq x-m$  vô nghiệm.

b) Tìm  $m$  để bất phương trình  $m^2 x-1 \geq 9x+3m$  có nghiệm đúng  $\forall x \in \mathbb{R}$ .

**Bài 4.68:** Cho hàm số  $f(x) = 2m + 1 - x - 3m + 2$ .

a) Tìm  $m$  để phương trình  $f(x) = 0$  có nghiệm  $x \in [0;1]$ .

b) Tìm  $m$  để  $f(x) \geq 0$  với mọi  $x \in [-1;2]$ .

**Bài 4.69:** Tìm  $m$  để bất phương trình  $m - 2x - 1 \geq 2x + 1$  có tập nghiệm là  $[1; +\infty)$ .

**Bài 4.70:** Tìm  $m$  để hai bất phương trình sau tương đương

$$2 - m - x + 2m + 4 \geq 0 \text{ và } m + 1 - x + m^2 - 4 \geq 0.$$